

I. PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: (ID: 763844) Nội dung nào sau đây phản ánh vai trò của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Can thiệp vào nội bộ các nước
- B. Thúc đẩy phát triển kinh tế.
- C. Phát động Chiến tranh lạnh.
- D. Thiết lập trật tự thế giới mới.

Câu 2: (ID: 763845) Năm 1953, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava ở Đông Dương nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Kết thúc chiến tranh.
- B. Xâm lược Đông Bắc Á.
- C. Cầm vận Việt Nam.
- D. Nhận viện trợ của Anh.

Câu 3: (ID: 763846) Điểm tương đồng về mục tiêu của các chiến dịch quân sự trong cuộc kháng chiến chống thực dân chiến Pháp (1945 - 1954) của quân dân Việt Nam là

- A. tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.
- B. mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.
- C. giam chân quân Pháp tại các đô thị.
- D. kết nối với cách mạng thế giới.

Câu 4: (ID: 763847) Trong những năm 1945 - 1954, cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ đã giáng đòn đầu tiên vào kế hoạch chiến tranh nào của thực dân Pháp?

- A. "Đánh nhanh, thắng nhanh".
- B. "Chinh phục từng gói nhỏ".
- C. "Đông Dương hóa chiến tranh"
- D. "Chiến tranh chớp nhoáng"

Câu 5: (ID: 763848) Trong xu thế đa cực, quốc gia nào sau đây đã vươn lên mạnh mẽ để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (từ năm 2010)?

- A. Thái Lan.
- B. Tây Ban Nha.
- C. Trung Quốc.
- D. Ấn Độ.

Câu 6: (ID: 763849) Một trong những xu thế phát triển chính của thế giới sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc (1989) là

- A. chế tạo các loại vũ khí hủy diệt.
- B. tập trung đầu tư vào quân sự.
- C. đối thoại trong quan hệ quốc tế.
- D. hạn chế quyền dân chủ nhân dân.

Câu 7: (ID: 763850) Một trong những ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam từ sau tháng 4 - 1975 đến nay là

- A. đánh dấu bước phát triển mới của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. góp phần bảo vệ hòa bình và ổn định ở khu vực Đông Nam Á.
- C. giải quyết được mối quan hệ giữa nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.

D. tạo thuận lợi cho các nước Đông Nam Á tham gia Liên hợp quốc.

Câu 8: (ID: 763851) Nội dung nào sau đây phản ánh bối cảnh lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc.

B. Trật tự thế giới đa cực được xác lập trên toàn cầu.

C. Chủ nghĩa phát xít mở rộng ảnh hưởng ở nhiều nước.

D. Xu thế toàn cầu hóa được hình thành trên thế giới.

Câu 9: (ID: 763852) Một trong những thuận lợi của cách mạng, Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

A. xu thế khu vực hóa bắt đầu xuất hiện.

B. nhân dân quyết tâm bảo vệ chế độ.

C. chủ nghĩa tư bản trở thành hệ thống.

D. cuộc Chiến tranh lạnh đã kết thúc.

Câu 10: (ID: 763853) Điểm tương đồng giữa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam là

A. kết thúc bằng một thắng lợi ngoại giao.

B. chỉ diễn ra ở miền Nam của Việt Nam.

C. cuộc kháng chiến có tính chất toàn dân.

D. chống lại các thế lực thực dân kiểu cũ.

Câu 11: (ID: 763854) Nội dung nào sau đây là ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với lịch sử Việt Nam?

A. Ảnh hưởng trực tiếp đến cách mạng Cao Miên.

B. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc thế giới.

C. Mở ra kỷ nguyên độc lập tự do của dân tộc.

D. Làm suy yếu lực lượng của chủ nghĩa đế quốc.

Câu 12: (ID: 763855) Trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ chủ yếu sử dụng lực lượng

A. quân đội viễn chinh Pháp

B. quân đội Sài Gòn.

C. quân đồng minh của Mỹ.

D. quân đội Mỹ.

Câu 13: (ID: 763856) Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam?

A. Buộc chính quyền Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ ở miền Nam.

B. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

C. Làm thất bại hoàn toàn âm mưu biến miền Nam thành thuộc địa của Mỹ.

D. Góp phần làm tan rã các binh chủng chủ lực của chính quyền Sài Gòn.

Câu 14: (ID: 763857) Trong những năm 1954 - 1960, miền Bắc Việt Nam đã thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Xây dựng công xã nông thôn.

B. Đánh đổ quân phiệt Nhật Bản.

C. Phế truất chính quyền Bảo Đại.

D. Hoàn thành cải cách ruộng đất.

Câu 15: (ID: 763858) Cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới phía Bắc (1979 - 1989) của nhân dân Việt Nam có tinh thần

- A.** tự chủ. **B.** chính nghĩa. **C.** vô sản. **D.** toàn diện.

Câu 16: (ID: 763859) Quân dân ở địa phương nào sau đây đã chiến đấu chống lại cuộc tấn công của quân Pôn Pốt năm 1978?

- A.** Đà Nẵng **B.** Nghệ An. **C.** Hà Tĩnh. **D.** Tây Ninh

Câu 17: (ID: 763860) Nhận xét nào sau đây là đúng về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A.** Cuộc cách mạng kết hợp khởi nghĩa ở nông thôn và thành thị.
B. Nhà nước của giai cấp tư sản đã được thành lập sau cách mạng.
C. Cách mạng chủ yếu diễn ra theo phương pháp bất bạo động.
D. Cuộc cách mạng chủ nghĩa xã hội đầu tiên ở khu vực Đông Á.

Câu 18: (ID: 763861) Nội dung nào sau đây không phải là bối cảnh lịch sử của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam từ sau tháng 4 - 1975?

- A.** Xu thế hoà hoãn Đông - Tây tiếp tục. **B.** Việt Nam đã hoàn thành công cuộc Đổi mới.
C. Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc phức tạp. **D.** Việt Nam chuyển sang giai đoạn thống nhất.

Câu 19: (ID: 763862) Vào đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện suy yếu với sự xuất hiện của xu thế

- A.** cạnh tranh Âu - Mỹ. **B.** đối đầu Bắc - Nam. **C.** hợp tác Âu - Phi. **D.** hòa hoãn Đông - Tây.

Câu 20: (ID: 763863) Một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A.** Lai Châu. **B.** Đà Nẵng **C.** Hà Tiên. **D.** Bắc Giang.

Câu 21: (ID: 763864) Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A.** phát huy sức mạnh khối đoàn kết toàn dân. **B.** đề cao đấu tranh đòi các quyền dân chủ.
C. lực lượng vũ trang có vai trò quyết định. **D.** sử dụng các hình thức đấu tranh hợp pháp.

Câu 22: (ID: 763865) Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam?

- A.** Sự ủng hộ của lực lượng cách mạng thế giới.
B. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
C. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam.
D. Sự đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.

Câu 23: (ID: 763866) Để bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông, Việt Nam đã có hoạt động nào sau đây?

- A.** Phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.
B. Thành lập che ngu trường trên tất cả các quần đảo ở Biển Đông.

C. Là thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

D. Tiến hành cơ khí hóa trên các hòn đảo lớn ở phía Tây Việt Nam.

Câu 24: (ID: 763867) Nội dung nào sau đây là bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của quân dân Việt Nam?

A. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở Tây Á.

B. Mỹ bước đầu ủng hộ Liên Xô và Đông Âu.

C. Hệ thống xã hội chủ nghĩa chuẩn bị ra đời.

D. Chiến tranh lạnh tiếp tục diễn ra căng thẳng.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: (ID: 763834) Cho đoạn tư liệu sau đây:

(Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950) Sau gần một tháng chiến đấu hơn 8000 quân địch bị diệt hoặc bắt sống 35 vạn dân được giải phóng, tuyến biên giới Việt - Trung được khai thông, vùng căn cứ Việt Bắc được mở rộng. Thế bao vây phong tỏa cách mạng Việt Nam của thực dân Pháp bị phá tan. Từ đây, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có vùng giải phóng rộng lớn tiếp nối với Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa. Chiến dịch Biên giới đánh dấu bước trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là chiến dịch tiến công quy mô lớn đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng. Chiến dịch Biên giới tạo ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

(Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên), Tiến trình Lịch sử Việt Nam, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2003, tr.327)

a) Với chiến thắng của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, thế bao vây của thực dân Pháp đối với căn cứ Việt Bắc đã bị phá vỡ.

b) Trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, quân dân Việt Nam đã phát huy thành công nghệ thuật "đánh điểm, diệt viện" đề tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch.

c) Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đã tạo ra thời cơ cho quân dân Việt Nam chuyển từ tiếng công chiến lược sang tổng tiến công chiến lược trên toàn Đông Dương.

d) Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là chiến dịch tiến công có quy mô lớn nhất của quân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Câu 26: (ID: 763835) Cho những thông tin trong bảng sau đây

Thời gian	Nội dung
Năm 1969	Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ra đời.
Năm 1970	Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia được tổ chức
Năm 1972	Quân đội Việt Nam mở cuộc tiến công chiến lược năm 1972.
Năm 1972	Nhân dân Việt Nam giành được thắng lợi trong trận "Điện Biên Phủ trên không".
Năm 1973	Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết.

a) Bảng thông tin trên thể hiện kết quả và thắng lợi tiêu biểu của quân dân Việt Nam trong chiến đấu chống chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ.

b) Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia được tổ chức nhằm biểu thị quyết tâm chống Mỹ và can thiệp Pháp của các nước Đông Dương.

c) Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân đội Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mỹ ở châu Á.

d) Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (1954) và Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (1973) đều được ký kết sau những thắng lợi quân sự tiêu biểu của quân dân Việt Nam.

Câu 27: (ID: 763836) Cho đoạn tư liệu sau đây:

[Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)) "Đảng đã phát huy tinh thần độc lập, tự chủ và sáng tạo, nhất là trong xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam nói chung, cũng như đường lối chống Mỹ, cứu nước nói riêng. Đảng chủ trương tiến hành đồng thời hai chiến lược cách ở hai miền: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. [...] Mặc dù ở mỗi miền thực hiện một chiến lược cách mạng khác nhau, có vai trò khác nhau, nhưng không tách rời nhau, mà có quan hệ mật thiết với nhau".

(Vũ Quang Hiến, Đường lối quân sự của Đảng: Lịch sử hình thành, phát triển và nội dung cơ bản, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.160)

a) Đặc điểm lớn nhất, độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam thời kỳ 1954 - 1975 là thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền Bắc - Nam.

b) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), miền Bắc Việt Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

c) Trong những năm 1954 - 1975, miền Nam Việt Nam là tiền tuyến lớn, có vai trò trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

d) Từ năm 1954 đến năm 1975, cách mạng hai miền Bắc - Nam có mối quan hệ mật thiết nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất đất nước.

Câu 28: (ID: 763842) Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Trong "trật tự thế giới hai cực I-an-ta" đã diễn ra một cuộc đối đầu, quyết liệt và kéo dài tới gần bốn thập niên giữa hai "cực" Xô - Mỹ, làm cho cực gay gắt, diện thế giới luôn luôn phức tạp, căng thẳng. Cuộc đối đầu này đã dẫn tới cuộc đối đầu giữa hai khối Đông - Tây và cuốn hút từng quốc gia, từng khu vực chịu ảnh hưởng sâu sắc của cuộc đối đầu này".

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.234 - 235)

a) Cuộc đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô là nguyên nhân dẫn đến cuộc chiến tranh thế giới nửa sau thế kỉ XX.

- b)** Một trong những hệ quả của cuộc đối đầu Đông - Tây là nguy cơ bùng nổ các cuộc xung đột do mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo và tranh chấp lãnh thổ ở nhiều nơi trên thế giới.
- c)** Cuộc đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực ngoại trừ việc chạy đua vũ trang giữa Liên Xô và Mỹ.
- d)** Trật tự thế giới hai cực I-an-ta được xác lập đã làm cho quan hệ quốc tế trở nên căng thẳng.

---- HẾT ----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

I PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.B	2.A	3.A	4.A	5.C	6.C	7.B	8.A	9.B	10.C
11.C	12.B	13.B	14.D	15.B	16.D	17.A	18.B	19.D	20.D
21.A	22.C	23.A	24.D						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung vai trò Liên hợp quốc.

Cách giải:

Thúc đẩy phát triển kinh tế phản ánh vai trò của tổ chức Liên hợp quốc.

Chọn B.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Năm 1953, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava ở Đông Dương nhằm mục đích kết thúc chiến tranh trong danh dự.

Chọn A.

Câu 3 (VD):

Phương pháp:

So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

Điểm tương đồng về mục tiêu của các chiến dịch quân sự trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của quân dân Việt Nam là tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.

Chọn A.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

Cách giải:

Trong những năm 1945 - 1954, cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ đã giáng đòn đầu tiên vào kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp.

Chọn A.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Trong xu thế đa cực, Trung Quốc đã vươn lên mạnh mẽ để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (từ năm 2010).

Chọn C.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Một trong những xu thế phát triển chính của thế giới sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc (1989) là đối thoại trong quan hệ quốc tế.

Chọn C.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ đáp án.

Cách giải:

Một trong những ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam từ sau tháng 4 - 1975 đến nay là góp phần bảo vệ hòa bình và ổn định ở khu vực Đông Nam Á.

Chọn B.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

B loại, trật tự thế giới đa cực được thiết lập sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt.

C loại, từ những năm 30 của thế kỉ XX, chủ nghĩa phát xít được hình thành ở một số nước.

D loại, xu thế toàn cầu hoá được hình thành những năm 80 của thế kỉ XX.

=> Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc phản ánh bối cảnh lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam

Chọn A.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Việt Nam những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Một trong những thuận lợi của cách mạng. Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là nhân dân quyết tâm bảo vệ chế độ.

Chọn B.

Câu 10 (VD):

Phương pháp:

So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

A loại, trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) ta kết thúc cuộc kháng chiến bằng một chiến thắng quân sự.

B loại, trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954), chiến trường diễn ra ở khu vực Bắc bộ.

D loại, kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) chống lại chủ nghĩa thực dân mới.

=> Điểm tương đồng giữa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam là toàn dân tham gia kháng chiến.

Chọn C.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ đáp án.

Cách giải:

Mở ra kỷ nguyên độc lập tự do của dân tộc là ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với lịch sử Việt Nam.

Chọn C.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ chủ yếu sử dụng lực lượng quân đội Sài Gòn.

Chọn B.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ đáp án.

Cách giải:

Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công là ý nghĩa của phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam.

Chọn B.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc (1954 – 1960).

Cách giải:

Trong những năm 1954 - 1960, miền Bắc Việt Nam đã thực hiện nhiệm vụ hoàn thành cải cách ruộng đất.

Chọn D.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc (1979 – 1989).

Cách giải:

Cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới phía Bắc (1979 - 1989) của nhân dân Việt Nam có tinh thần chính nghĩa.

Chọn B.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam.

Cách giải:

Sau năm 1975, nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam chống lại quân Pôn Pốt.

Chọn D.

Câu 17 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra nhận xét.

Cách giải:

B loại, cách mạng tháng Tám đã đưa nhân dân lao động lên nắm chính quyền, làm chủ đất nước.

C loại, cách mạng tháng Tám là một cuộc bạo lực cách mạng.

D loại, cách mạng tháng Tám không phải là cách mạng chủ nghĩa xã hội.

=> Cuộc cách mạng kết hợp khởi nghĩa ở nông thôn và thành thị là nhận xét đúng về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Chọn A.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ đáp án.

Cách giải:

Việt Nam đã hoàn thành công cuộc Đổi mới không phải là bối cảnh lịch sử của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam từ sau tháng 4 - 1975.

Chọn B.

Câu 19 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự hai cực I – an - ta.

Cách giải:

Vào đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện suy yếu với sự xuất hiện của xu thế hoà hoãn Đông - Tây.

Chọn D.

Câu 20 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là Bắc Giang.

Chọn D.

Câu 21 (VDC):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

B loại, mục tiêu hàng đầu của cách mạng tháng Tám năm 1945 là giải phóng dân tộc.

C loại, trong cách mạng tháng Tám năm 1945, lực lượng chính trị có vai trò quyết định.

D loại, trong cách mạng tháng Tám năm 1945, ta chuyển từ hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp sang hoạt động bí mật.

=> Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là phát huy sức mạnh khối đoàn kết toàn dân.

Chọn A.

Câu 22 (NB):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam là nguyên nhân chủ quan làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam.

Chọn C.

Câu 23 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Cách giải:

Để bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông, Việt Nam đã có hoạt động phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Chọn A.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Chiến tranh lạnh tiếp tục diễn ra căng thẳng là bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của quân dân Việt Nam.

Chọn D.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, Với chiến thắng của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, thể bao vây của thực dân Pháp đối với căn cứ Việt Bắc đã bị phá vỡ.
- b) Đúng, trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, quân dân Việt Nam đã phát huy thành công nghệ thuật "đánh điểm, diệt viện" để tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch.
- c) Sai, Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đã giúp ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- d) Sai, Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 không phải là chiến dịch tiến công có quy mô lớn nhất của quân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, bảng thông tin trên thể hiện kết quả và thắng lợi tiêu biểu của quân dân Việt Nam trong chiến đấu chống chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ.
- b) Sai, Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia được tổ chức nhằm biểu thị quyết tâm chống Mỹ, không có can thiệp Pháp.
- c) Sai, Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân đội Việt Nam không làm phá sản chiến lược toàn cầu của Mỹ ở châu Á.
- d) Sai, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (1954) và Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (1973) đều được ký kết sau những thắng lợi quân sự tiêu biểu của quân dân Việt Nam.

Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết sau khi ta giành thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Hiệp định Pa – ri được ký kết khi ta giành thắng lợi trong chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không”.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, đặc điểm lớn nhất, độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam thời kỳ 1954 - 1975 là thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền Bắc - Nam. Miền Bắc tiến hành xây dựng công cuộc cho chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- b) Sai, Miền Bắc tiến hành xây dựng công cuộc cho chủ nghĩa xã hội.
- c) Đúng, trong những năm 1954 - 1975, miền Nam Việt Nam là tiền tuyến lớn, có vai trò trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
- d) Đúng, từ năm 1954 đến năm 1975, cách mạng hai miền Bắc - Nam có mối quan hệ mật thiết nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất đất nước.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, cuộc đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô không đưa đến một cuộc chiến tranh thế giới nào.

- b) Đúng, một trong những hệ quả của cuộc đối đầu Đông - Tây là nguy cơ bùng nổ các cuộc xung đột do mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo và tranh chấp lãnh thổ ở nhiều nơi trên thế giới.
- c) Sai, cuộc đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực ngoại trừ đối đầu trực tiếp về quân sự.
- d) Đúng, trật tự thế giới hai cực I-an-ta được xác lập đã làm cho quan hệ quốc tế trở nên căng thẳng.